

Bản án số: 27/2020/HSST

Ngày: 16/6/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Liên; ông Nguyễn Đắc Quynh.

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

***- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyễn - Kiểm sát viên - VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 16/6/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/HSST ngày 29/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 04/6/2020 đối với bị cáo:

**Đỗ Văn H**, sinh năm 1989;

ĐKHKTT: Thôn T, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Ninh;

Chỗ ở: khu dân cư V, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đỗ Văn H1 và bà Trần Thị H2;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Vợ là Vũ Thị T, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 238 ngày 15/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2020 đến 10/4/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên toà.

- *Người bị hại:*

Ông Vũ Đình B, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1950; Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Vũ Đình T, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

+ Anh Vũ Đình T1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để chi tiêu cá nhân nên Đỗ Văn H đã nảy sinh ý định lợi dụng có ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Trước khi đi H chuẩn bị 01 cái kéo đứt vào cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 34L8-6654 (do H mua của một người không rõ tên, tuổi địa chỉ). Đến khoảng 19 giờ ngày 07/4/2020, H điều khiển xe mô tô trên từ nhà trọ ở khu dân cư V, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương đến địa phận xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến đoạn đường đang làm thuộc địa phận thôn A, xã Q, huyện N thì H rẽ trái vào đoạn đường này, đi được khoảng 500m thì rẽ phải vào đoạn đường bê tông nhỏ, đi được khoảng 100m H phát hiện bên trái đường là vườn nhà ông Vũ Đình B ở thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương, cửa vườn khép, không khóa, H quan sát thấy trong vườn có nhiều cây mít có nhiều quả, không có người trông coi nên H dong xe vào vườn, dựng xe, sau đó H mở cốp xe lấy kéo đi một vòng quanh vườn, vào từng gốc cây mít thấy quả nào to thì H cắt, sau đó H mang những quả mít đã cắt được ra gần cổng để tập trung ở đó, đến khoảng 20 giờ, khi H đang xếp số mít cắt được ra cổng thì bị bắt quả tang.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KLDGTS ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận kết luận: Giá mít thái trung bình tại thời điểm tháng 4/2020 là 29.000 đồng/ kg x 104 kg = 3.016.000đồng.

Vật chứng: 19 quả mít có trọng lượng 104 kg, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Nam Sách đã trả lại cho ông Vũ Đình B; 01 kéo cắt tỉa cây màu xám hiện đang quản lý chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-NS ngày 29/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

***Tại phiên tòa:***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố Đỗ Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 8 đến 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ; Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: tịch thu cho tiêu hủy 01 kéo cắt tỉa cây màu xám. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 07/4/2020, tại vườn nhà ông Vũ Đình B ở thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương, Đỗ Văn H lợi dụng sơ hở khi không có người trông coi, đã lén lút mở cổng vào vườn, sử dụng kéo cắt rồi 19 quả mít (loại mít thái) có tổng khối lượng 104 kg, sau đó tập kết tại một chỗ ở trong vườn, H chưa kịp chuyển mít đi thì bị các con của ông B bắt quả tang. Việc bị cáo chưa chiếm đoạt được số mít nói trên là ngoài ý muốn chủ quan nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt được quy định tại Điều 15 BLHS. Tổng giá trị giá trị 104kg mít

bằng 3.016.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 137 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do lười lao động muốn có tiền tiêu sài nên đã lợi dụng sơ hở của người bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt bằng 3.016.000đ, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã có 1 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại khoản 1 Điều 53 BLHS, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mẹ đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Do bị cáo phạm tội chưa đạt nên HĐXX áp dụng khoản 1, 3 Điều 57 BLHS khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Đình B, bà Nguyễn Thị Q đã được nhận lại toàn bộ số mít bị lấy trộm và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, do đó HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 kéo cắt tỉa cây bằng kim loại màu xám là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave Alpha màu xanh, có gắn biển số 34L8- 6654 H sử dụng là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, qua điều tra xác định chiếc xe đó là xe tang vật trong một vụ án khác, do đó Cơ quan CSĐT- Công an huyện Nam Sách chuyển vật chứng để xử lý ở vụ án khác là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1, 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H **9 (Chín)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 08/4/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 kéo cắt tỉa cây bằng kim loại màu xám (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 05/6/2020)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Đỗ Văn Hiệu phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách (02 bản);
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND P A, TP H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**( Đã ký)**

**Đoàn Thị Thu Thúy**

